

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: **200/2022/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
T, ngày 29 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 550/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1986.

Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1982.

Cùng nơi đăng ký HKTT: Số 2 ngách 64/33 N, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội; Cùng địa chỉ cư trú: Số 32 ngõ 420 K, quận T, thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý việc Dân sự; Thông báo về phiên hòa giải việc Hôn nhân gia đình để tham gia phiên họp giải quyết vụ việc nhưng Người yêu cầu là: Bà Hoàng Thị T, ông Hoàng Văn B vẫn vắng mặt tại Tòa án.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 367; khoản 1 điều 219; khoản 2 điều 273; điều 278; điều 280; điều 144 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số 550/2022/TLST- HNGĐ ngày 01/12/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

2. Về lệ phí: Sung công ngân sách nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) Bà Hoàng Thị T, ông Hoàng Văn B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số 0007189 ngày 01/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T thành phố Hà Nội.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q. T;
- Chi cục THA Q. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hùng Lâm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T**

**THỐNG KÊ TÀI LIỆU
HỒ SƠ HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Thụ lý số: 78/2021/HNGĐ ngày 24/02/2021

Hồ sơ Đình chỉ số 110/2021/HNGĐ-ST ngày 11/3/2021

ST T	Tên tài liệu	Số bút lục	Ghi chú
1	Biên bản giao nhận chứng cứ	01	
2	Giấy CN đăng ký kết hôn; CMTND (hộ chiếu) của vợ, chồng, Sổ hộ khẩu; Giấy khai sinh con; Đơn đề nghị của con; (bản pho to);	02- 10	
3	Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Xác nhận;	11-13	
4	Thông báo nộp tiền tạm ứng lệ phí + Biên lai thu tiền;	14- 15	
5	QĐ phân công Thẩm phán, thư ký;	16- 17	
6	Thông báo thụ lý + Biên bản giao	18- 20	
7	Bản tự khai ;	21- 22	
8	Thông báo hòa giải; Biên bản hòa giải + Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn+ Biên bản giao ...;	23- 28	
9	Đơn xin rút yêu cầu xin ly hôn.	29	
	Quyết định Đình chỉ giải quyết việc dân sự	30	
10	BB giao Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự cho Viện kiểm sát + các đương sự;	31- 33	

Hồ sơ tổng cộng gồm 33 bút lục

Thẩm phán

Người thống kê

Nguyễn Tuấn Phúc

Lê Hồng Hạnh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 Số: **110/2021/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
T, ngày 11 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977
- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Ngày 08 tháng 3 năm 2021, ông Nguyễn Quang Sáng và bà Vũ Thị Hương có đơn xin rút yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 điều 366 - Bộ luật tố tụng dân sự là hoàn toàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 366; khoản 1 điều 219; khoản 2 điều 273; điều 278; điều 280 điều 144 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết việc dân sự thụ lý số 78/2021/TLST- HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

2. Về lệ phí: Sung công ngân sách nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Quang Sáng và bà Vũ Thị Hương đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001084 ngày 24/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T thành phố Hà Nội.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q. T;
- Chi cục THA Q. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2021

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN
VÀ HÒA GIẢI ĐOÀN TỤ KHÔNG THÀNH

Căn cứ: Khoản 5 Điều 211 - Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề về con chung và tài sản trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 78/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình cụ thể như sau:

1. *Về tình cảm:* Ông Nguyễn Quang Sáng và bà Vũ Thị Hương thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Ông Sáng, bà Hương có 02 con chung là Nguyễn Quang Dũng (nam), sinh ngày 13/8/2006 và Nguyễn Quang Vinh (nam), sinh ngày 21/4/2012. Ông Sáng, bà Hương thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn ông Sáng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vinh, bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dũng, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

3. *Về tài sản chung:* Ông Sáng, bà Hương, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Ông Sáng, bà Hương tự nguyện mỗi người chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự

thỏa thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự đã được nhận mỗi người một bản biên bản này và cùng ký xác nhận dưới đây./.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Lê Hồng Hạnh

Nguyễn Tuấn Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, vào hồi 9h 00' ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T thành phố Hà Nội.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 78/2021/TLST- HNGĐ ngày 24/2021.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải: Ông Nguyễn Tuấn Phúc.

Thư ký ghi biên bản hòa giải: Bà Lê Hồng Hạnh.

II. Những người tham gia phiên họp:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Quang Sáng - sinh năm: 1977;

- Bà Vũ Thị Hương - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội. (Đều có mặt).

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Thẩm phán giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý và hướng dẫn đương sự tiếp cận các thông tin về trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*** Ông Nguyễn Quang Sáng trình bày:**

1. *Về tình cảm*: Tôi và bà Vũ Thị Hương kết hôn trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang 03/10/2005. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, mặc dù cả hai đã tìm cách tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay cả hai chúng tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

2. *Về con chung*: Tôi và bà Hương có 02 con chung là Nguyễn Quang Dũng (nam), sinh ngày 13/8/2006 và Nguyễn Quang Vinh (nam), sinh ngày 21/4/2012. Chúng tôi thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dũng. Tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vinh, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Thu nhập trung bình của tôi khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

3. *Về tài sản chung*: Chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Tôi xin tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vấn đề trên tôi không có yêu cầu gì khác.

*** Bà Vũ Thu Hương trình bày:**

1. *Về tình cảm*: Tôi xác nhận ông Nguyễn Quang Sáng vừa trình bày về thời gian, địa điểm kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn là hoàn toàn đúng. Tòa án đã động viên hòa giải để vợ chồng suy nghĩ lại quay về đoàn tụ nhưng chúng tôi không còn tình cảm nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận T công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

2. *Về con chung*: Tôi xác nhận, tôi và ông Sáng có 02 con chung là Nguyễn Quang Dũng (nam), sinh ngày 13/8/2006 và Nguyễn Quang Vinh (nam), sinh ngày 21/4/2012. Chúng tôi thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn tôi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vinh. Bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dũng, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Thu nhập trung bình của tôi khoảng 15.000.000 đồng/tháng.

3. *Về tài sản chung*: Chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí*: Tôi xin tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vấn đề trên tôi không có yêu cầu gì khác.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ

THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT ⁽⁵⁾

1. *Về tình cảm:* Ông Nguyễn Quang Sáng và bà Vũ Thị Hương thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Ông Sáng, bà Hương có 02 con chung là Nguyễn Quang Dũng (nam), sinh ngày 13/8/2006 và Nguyễn Quang Vinh (nam), sinh ngày 21/4/2012. Ông Sáng, bà Hương thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn ông Sáng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vinh, bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dũng, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

3. *Về tài sản chung:* Ông Sáng, bà Hương, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Ông Sáng, bà Hương tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Sau khi Thẩm phán tiến hành hòa giải, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung và lệ phí giải quyết việc dân sự, nên việc hòa giải đoàn tụ không thành.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI ⁽⁶⁾

Các bên không bổ sung thêm gì.

Phiên họp kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Lê Hồng Hạnh

Nguyễn Tuấn Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2021

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN
VÀ HÒA GIẢI ĐOÀN TỤ KHÔNG THÀNH

Căn cứ: Khoản 5 Điều 211 - Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề về con chung và tài sản trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 78/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình cụ thể như sau:

1. *Về tình cảm:* Ông Nguyễn Quang Sáng và bà Vũ Thị Hương thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Ông Sáng, bà Hương có 02 con chung là Nguyễn Quang Dũng (nam), sinh ngày 13/8/2006 và Nguyễn Quang Vinh (nam), sinh ngày 21/4/2012. Ông Sáng, bà Hương thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn ông Sáng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vinh, bà Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dũng, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

3. *Về tài sản chung:* Ông Sáng, bà Hương, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Ông Sáng, bà Hương tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi Tòa án. Hết thời hạn này,

nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự đã được nhận mỗi người một bản biên bản này và cùng ký xác nhận dưới đây./.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Lê Hồng Hạnh

Nguyễn Tuấn Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN T

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **82/2021/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T, ngày 17 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2021/TLST-HNGĐ ngày 09/02/2021 giữa:

- * *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*
- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;
- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Mạnh Tiến và bà Đặng Thị Ngọc Ánh.

- *Về con chung*: Ông Tiến, bà Ánh có 01 con chung là Nguyễn Minh Chiến (nam), sinh ngày 21/9/2020.

Giao cháu Chiến cho bà Ánh trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tiến có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), kể từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi con chung trưởng thành, hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của ông Tiến.

- *Về tài sản chung*: Ông Tiến, bà Ánh không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác*: Ông Tiến, bà Ánh không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Ông Tiến, bà Ánh mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001074 và 0001075 ngày 09/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận T;
- THADS quận T;
- UBND xã Phương Cách, huyện Quốc Oai,

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc

TP Hà Nội (CNKH số 09, ngày 25/3/2020).

- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021

THÔNG BÁO VỀ PHIÊN HÒA GIẢI

Kính gửi: - **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;
- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2021/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Xét thấy việc Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ và các vấn đề khác liên quan đến việc hôn nhân và gia đình là cần thiết.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho ông Sáng, bà Hương là người yêu cầu trong việc Hôn nhân và gia đình được biết.

Đúng 9 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 03 năm 2021, ông bà có mặt tại phòng 202- Trụ sở Tòa án nhân dân quận T.

Địa chỉ: Khu nội chính, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội để tham gia phiên hòa giải.

2. Nội dung các vấn đề hòa giải bao gồm: Tình cảm; con chung, tài sản chung; lệ phí giải quyết việc HNGĐ.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia hòa giải, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 78/2021/TBTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
T, ngày 24 tháng 02 năm 2021

THÔNG BÁO THỤ LÝ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Kính gửi: - **Viện kiểm sát nhân dân quận T;**
 - **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;
 - **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, Tòa án nhân dân quận T đã thụ lý việc hôn nhân gia đình số: 78/2021/TLST- HNGĐ về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Quang Sáng và bà Vũ Thị Hương.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

Ông Sáng, bà Hương yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, con chung, và tài sản chung.

Kèm theo đơn yêu cầu, người yêu cầu đã nộp kèm theo các tài liệu chứng cứ sau:

- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính);
- CMTND (hộ chiếu) của vợ; của chồng (bản sao);
- Sổ hộ khẩu gia đình (bản sao);
- Giấy khai sinh 02 con (bản sao);
- Đơn đề nghị của 02 con (bản chính).

Căn cứ Điều 365 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận T thành phố Hà Nội thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân quận T, người yêu cầu được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: **78/2021/HNGĐ-QĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T, ngày 24 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

PHÂN CÔNG THẨM PHÁN GIẢI QUYẾT VỤ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào các điều 47,48,197 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân công Thẩm phán **Nguyễn Tuấn Phúc**, Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân giải quyết vụ việc Hôn nhân gia đình.

Thụ lý số 78/2021/TLST- HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;

- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Điều 2: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ việc Hôn nhân gia đình có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định để tiến hành giải quyết, xét xử sơ thẩm việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN T

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 78/2021/HNGĐ-QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T, ngày 24 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG

THƯ KÝ TÒA ÁN TIẾN HÀNH TỐ TỤNG

ĐỐI VỚI VỤ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào các điều 47, 50- của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân công thư ký: **Lê Hồng Hạnh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân giải quyết vụ việc Hôn nhân gia đình.

Thụ lý số 78/2021/TLST- HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;
- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Điều 2: Thẩm tra viên được phân công giải quyết vụ việc Hôn nhân gia đình có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định để tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO VĂN BẢN TỐ TỤNG

Vào hồi 15 giờ 05 phút ngày 15 tháng 3 năm 2021

Tại trụ sở TAND quận T

Tôi là: Lê Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận T

Đã giao cho:

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;

- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Là: Người yêu cầu

Trong việc Hôn nhân gia đình.

Tài liệu giao nhận

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 17/02/2021.

Biên bản lập xong hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày.

Các đương sự đã nhận mỗi người 01 bản và ký xác nhận dưới đây./.

Người nhận

Người giao

Lê Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO VĂN BẢN TỐ TỤNG

Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 04 tháng 3 năm 2021

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T

Tôi là: Lê Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận T
 Đã giao cho:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;

- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Là: Người yêu cầu

Trong việc Hôn nhân gia đình.

Tài liệu giao nhận

Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Biên bản lập xong hồi 15 giờ 55 phút cùng ngày.

Các đương sự đã nhận mỗi người 01 bản và ký xác nhận dưới đây./.

Người nhận

Người giao

Lê Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
 QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
 NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO VĂN BẢN TỔ TỤNG

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 26 tháng 02 năm 2021

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T thành phố Hà Nội

Tôi là: Lê Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận T

Đã giao cho:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;

- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Là: Người yêu cầu

Trong việc Hôn nhân gia đình.

Tài liệu giao nhận

Thông báo về phiên hòa giải hồi 9h00' ngày 04/3/2021.

Biên bản lập xong hồi 14 giờ 05 phút cùng ngày.

Các đương sự đã nhận mỗi người 01 bản và ký xác nhận dưới đây./.

Người nhận

Người giao

Lê Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO VĂN BẢN TỐ TỤNG

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 26 tháng 02 năm 2021

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T thành phố Hà Nội

Tôi là: Lê Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận T

Đã giao cho:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Nguyễn Quang Sáng** - sinh năm: 1977;

- **Bà Vũ Thị Hương** - sinh năm: 1979.

Cùng ĐKKHKT: P1603 nhà N4D KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: P602 nhà N2C phố Hoàng Minh Giám, phường Nhân Chính, quận T, thành phố Hà Nội.

Là: Người yêu cầu

Trong việc Hôn nhân gia đình.

Tài liệu giao nhận

Thông báo thụ lý việc dân sự số 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ 05 phút cùng ngày.

Các đương sự đã nhận mỗi người 01 bản và ký xác nhận dưới đây./.

Người nhận

Người giao

Lê Hồng Hạnh